TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19/7/2022.

V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Như Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và bà Đào Thị Giang.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:*** Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 305/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, về việc " Ly hôn ", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Yến H, sinh năm: 1999
Cư trú: Khu 6, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn**: Ông Trịnh Hồng N, sinh năm: 1986
Cư trú: Khu 6, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bà H vắng mặt, ông N có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* ***Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Yến H có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên trong đơn khởi kiện, trong quá trình chuẩn bị xét xử bà H trình bày:***

Bà và ông Trịnh Hồng N tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, vào ngày 20/5/2019, số 24.

Cuộc sống chung không hạnh phúc, thường mâu thuẫn về nhiều mặt, bà và ông N không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, ông N thiếu sự quan tâm đến bà. Vợ chồng cũng chưa có con cái ràng buộc. Hiện đã sống ly thân gần 06 tháng nay, bà H nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông

N.

Về con chung: Bà H khai không có.

Về tài sản chung: Bà H khai không có.

Về nợ chung: Bà H khai không có.

** **Tại bản tự khai ngày 26/4/2022; Biên bản lấy lời khai đối chất ngày 20/5/2022; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 20/6/2022 ông Trịnh Hồng N trình bày:***

Ông và bà Nguyễn Thị Yến H tự nguyện yêu thương và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, vào ngày 20/5/2019, số 24.

Bà H xin ly hôn thì ông N không đồng ý ly hôn vì ông không muốn gia đình tan vỡ, ông mong bà H cho ông một cơ hội để sửa chữa nhưng bà H vẫn N quyết xin ly hôn với ông. Ông thừa nhận thời gian qua do khó khăn về kinh tế, công việc nên ông thiếu sự quan tâm tới bà H.

Về con chung: Ông N khai không có.

Về tài sản chung: Ông N khai không có.

Về nợ chung: Ông N khai không có.

** **Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến***:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Yến H được ly hôn với ông Trịnh Hồng N.

Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung: các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng dân sự*****:** Bà Nguyễn Thị Yến H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giải quyết ly hôn của bà H với ông Trịnh Hồng N vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Yến H, bị đơn ông Trịnh Hồng N, tại phiên tòa ông N có mặt, bà H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng

dân sự phiên tòa vẫn được tiến hành.

[2] ***Về nội dung vụ án*****:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến H và ông Trịnh Hồng N kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, hôn nhân tự nguyện nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Nay bà H xin ly hôn, Tòa án căn cứ Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

2.1.1. Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Yến H thì thấy: Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai ngày 26/5/2022 về mâu thuẫn gia đình giữa bà H và ông N thì ủy ban nhân dân xã T không cung cấp được do từ trước đến nay ông bà không trình báo với xã T. Tuy nhiên trong suốt quá trình tố tụng vụ án bà H trình bày: ông bà không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, ông N thiếu sự quan tâm đến bà H. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân gần 06 tháng nay. Tình cảm bà H dành cho ông N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, bản thân ông N cũng thừa nhận trong thời gian qua ông N cũng thiếu sự quan tâm, chăm sóc đến bà H tuy nhiên vẫn còn tình cảm nên ông không đồng ý ly hôn.

Qua những phân tích trên thể hiện cuộc sống hôn nhân của bà H và ông N không có sự yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình đã vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Mâu thuẫn gia đình giữa bà H và ông N không hòa giải được mặc dù ông N đã nhiều lần xin lỗi mong bà H suy nghĩ lại mà hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của bà H và ông N đã trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của bà H về việc yêu cầu ly hôn với ông N.

2.2. Về con chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Buộc bà H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 238; Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56; Khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân

và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Yến H. Cho bà Nguyễn Thị Yến H được ly hôn với ông Trịnh Hồng N.

2. Về con chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Yến H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0000803 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Bà H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị Yến H và ông Trịnh Hồng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, vào ngày 20/5/2019, số 24;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Như Quỳnh